

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hưng Yên, ngày 21 tháng 4 năm 2025

ĐỀ NGHỊ CẤP NƯỚC SẠCH

Kính gửi: Công ty cổ phần cấp nước Dạ Trạch

Tên cơ quan: CÔNG TY CỔ PHẦN LOGOS VIỆT NAM HY 1

Người đại diện: Ông HUGHES GLENN ANDREW Chức vụ: Tổng giám đốc

Địa chỉ cơ quan: Lô E6 Khu Công nghiệp số 03, Xã Xuân Trúc, Huyện Ân Thi, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Tài khoản số: 1901153932 Tại Ngân hàng: Ngân hàng thương mại cổ phần ngoại thương Việt Nam (VCB)

Mã số thuế: 0901153932

Điện thoại liên hệ: +84934031900

Cơ quan chúng tôi đóng trên địa bàn Lô E6 Khu Công nghiệp số 03, thuộc vùng cấp nước của Nhà máy nước sạch Tân Việt quản lý. Với mong muốn được sử dụng nước sạch, vậy đề nghị Công ty cổ phần cấp nước Dạ Trạch khảo sát thiết kế và triển khai lắp đặt đường ống và cụm đồng hồ để cung cấp nước sạch cho đơn vị chúng tôi.

Lượng nước dự kiến sử dụng là: 55 m³/ngày (Cho Khu 2 tại Lô G4, G5, G6)

Mục đích sử dụng: Sản xuất

Chúng tôi cam kết thực hiện đầy đủ mọi quy định; quy chế hiện hành về lắp đặt, quản lý sử dụng nước của Đơn vị cấp nước.

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN

(Nơi tiếp nhận đề nghị cấp nước)



**GIÁM ĐỐC
ĐỖ BÁ ĐẠT**

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN

(Nơi đề nghị cấp nước)



HUGHES GLENN ANDREW

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hưng Yên, ngày 11 tháng 11 năm 2025

HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ CẤP NƯỚC
(Số: KCN.11.4/HĐ – CNDT)

- Căn cứ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015;
- Căn cứ Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;
- Căn cứ Nghị định số 16/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng;
- Căn cứ Quyết định chủ trương đầu tư số 984/QĐ-UBND ngày 19/4/2018 và Quyết định chủ trương đầu tư số 16/QĐ-UBND ngày 03/02/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên.
- Căn cứ vào khả năng cung cấp nước của Nhà máy nước sạch Dạ Trạch (Công ty cổ phần cấp nước Dạ Trạch là đơn vị đầu tư), Biên bản thỏa thuận đề đầu nối và lắp đặt đồng hồ sử dụng nước sạch và nhu cầu sử dụng nước sạch của khách hàng.

Đại diện nhà máy nước sạch Dạ Trạch- bên bán (gọi tắt là bên A):

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC DẠ TRẠCH

Người đại diện: **ĐỖ BÁ ĐẠT**

Chức vụ: **Giám đốc**

Địa chỉ: Thôn Yên Vĩnh, xã Dạ Trạch, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

Mã số thuế: 09 00 65 21 03

Tài khoản: 117 0000 70 821. Tại: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – CN Hưng Yên.

Điện thoại liên hệ (24h/24h): 1900.888.605 - 094.228.7668

Đại diện bên mua (gọi tắt là bên B):

Tên cơ quan: **CÔNG TY CỔ PHẦN LOGOS VIỆT NAM HY 1**

Người đại diện: **HUGHES GLENN ANDREW** Chức vụ: **Tổng giám đốc**

Địa chỉ trụ sở: Lô E6 Khu Công nghiệp số 03, Xã Xuân Trúc, Huyện Ân Thi, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Địa điểm thực hiện dự án: Lô G4, G5 và G6 Khu công nghiệp số 03, xã Xuân Trúc, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

Tài khoản: 1901153932; Tại: Ngân hàng thương mại cổ phần ngoại thương Việt Nam (VCB)

Điện thoại: +84934031900

Mã số thuế: 0901153932

Hai bên thống nhất ký kết Hợp đồng dịch vụ cung cấp nước sạch này với những nội dung sau:

Điều 1. Đối tượng của hợp đồng:

Bên A thực hiện dịch vụ cấp nước sinh hoạt cho Bên B theo các điều kiện chất lượng dịch vụ như quy định tại Hợp đồng này và quy định của pháp luật; Bên B sử dụng nước sinh hoạt theo quy định của pháp luật và theo quy định tại Hợp đồng này, cụ thể như sau:

1.1. Mục đích sử dụng nước: Sản xuất

1.2. Điểm đầu nối vào hệ thống cấp nước của Bên A: Ngay sát chỉ giới sử dụng đất hoặc đến chân tường rào công trình của Bên B trong điều kiện cho phép.

Điều 2. Điều kiện chất lượng dịch vụ :

2.1. Chất lượng nước sạch: Bên A cung cấp nguồn nước sạch sinh hoạt đảm bảo chất lượng theo quy chuẩn kỹ thuật do Bộ Y tế ban hành.

2.2. Vị trí cấp nước: Tại vị trí lắp đặt đồng hồ đo nước.

2.3. Khối lượng: Khối lượng nước sạch bên A bán cho bên B theo nhu cầu sử dụng của bên B và phù hợp với điều kiện cấp nước của bên A, được xác định qua đồng hồ đo nước, đơn vị tính mét khối (m³).

Điều 3. Giá bán nước sạch:

- Giá bán nước sạch áp dụng 17.600 đồng/m³ (Chưa bao gồm thuế VAT và các loại thuế phí khác theo quy định của nhà nước nếu có).

- Khi có sự thay đổi điều chỉnh về giá bán nước sạch bên A có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho bên B.

Điều 4. Phương thức thanh toán:

4.1. Bên B thanh toán tiền nước sinh hoạt cho bên A theo định kỳ 1 tháng 1 lần.

4.2. Hình thức thanh toán: Bằng chuyển khoản hoặc tiền mặt.

4.3. Thời hạn thanh toán: Từ ngày 04 hàng tháng đến hết ngày 10 của tháng. Quá thời hạn qui định trên, bên B không thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền nước, Bên A sẽ gửi thông báo ngừng cấp nước. Sau 07 ngày kể từ ngày thông báo, bên A sẽ tạm ngừng cấp nước, sau khi bên B thanh toán tiền nước thì mới được xem xét đầu nối trở lại, mọi chi phí liên quan đến việc cắt nước và đầu nối cấp nước lại bên B phải thanh toán cho Bên A theo quy định của Bên A.

4.4. Sử dụng nước không đúng mục đích, bán lại nước sạch không được sự đồng ý của bên A, bên B phải thanh toán tiền nước theo giá kinh doanh, dịch vụ.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của bên A:

5.1. Quyền của bên A:

5.1.1. Kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất đối với hệ thống cấp nước, nhu cầu sử dụng nước và việc thực hiện các điều khoản trong hợp đồng của bên B.

5.1.2. Yêu cầu bên B thanh toán tiền nước và các chi phí liên quan khác đúng thời hạn quy định.

5.1.3. Yêu cầu bên B khắc phục các trở ngại để thực hiện ghi đọc đồng hồ, thu tiền nước và kiểm tra theo khoản 5.1.1 của điều này.

5.1.4. Được thu phí dịch chuyển cụm đồng hồ khi bên B có nhu cầu.

5.1.5. Được đơn phương chấm dứt Hợp đồng nếu Bên B vi phạm các điều khoản của Hợp đồng.

5.2. Nghĩa vụ của bên A

5.2.1. Cung cấp nước sạch ổn định về số lượng, đảm bảo về chất lượng nước sạch theo tiêu chuẩn quy định và thực hiện các biện pháp để duy trì và cải thiện điều kiện cấp nước.

5.2.2. Đảm bảo đồng hồ đo nước được lắp đặt cho bên B đã được kiểm định và thực hiện việc bảo dưỡng, kiểm tra thường xuyên và kiểm định định kỳ theo quy định của Pháp luật theo Biên bản thỏa thuận về đầu nối và lắp đặt đồng hồ sử dụng nước sạch giữa hai bên.

5.2.3. Tiếp nhận và giải quyết các khiếu nại của bên B về các vấn đề liên quan đến mua bán, sử dụng nước sạch, chất lượng nước sạch, đồng hồ đo nước đã được thỏa thuận tại hợp đồng này và các quy định hiện hành.

5.2.4. Đọc và ghi chính xác chỉ số đồng hồ định kỳ hàng tháng cho bên B, thông báo số lượng tiêu thụ cho bên B nếu có yêu cầu.

5.2.5. Phát hành hoá đơn và thu tiền nước hàng tháng cho bên B.

5.2.6. Thông báo (trước 01 ngày) bằng văn bản khi ngừng cấp nước để bảo dưỡng, sửa chữa định kỳ theo kế hoạch (trừ trường hợp có sự cố đột xuất).

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của bên B:

6.1 Quyền của bên B:

6.1.1. Yêu cầu bên A cung cấp nước sạch đảm bảo về số lượng, chất lượng theo nội dung đã thỏa thuận tại Điều 2 của hợp đồng này. Kiểm tra chất lượng nước sạch, tính chính xác của đồng hồ đo đếm nước sạch; số tiền nước phải thanh toán.

6.1.2. Yêu cầu bên A khắc phục các sự cố gây ảnh hưởng đến việc cung cấp nước cho bên B trong thời gian sớm nhất.

6.1.3. Yêu cầu bên A cung cấp thông tin về giá cả hoặc giới thiệu các văn bản pháp lý có liên quan đến việc quản lý dịch vụ cấp nước và sử dụng nước sạch.

6.1.4. Yêu cầu bên A kiểm tra tính chính xác của đồng hồ đo đếm, số tiền thanh toán hàng tháng.

6.2 Nghĩa vụ của bên B:

6.2.1. Thanh toán tiền nước đúng thời hạn theo hoá đơn hàng tháng do bên A phát hành.

6.2.2. Sử dụng nước đúng mục đích đã đăng ký, khi có thay đổi về mục đích sử dụng nước thì phải thông báo bằng văn bản cho bên A để áp giá theo quy định.

6.2.3. Phối hợp tạo điều kiện cho bên A thực hiện việc ghi đọc đồng hồ, thu tiền nước, kiểm tra việc sử dụng nước, sửa chữa và bảo dưỡng hệ thống cấp nước.

006
ÔNG
Ổ PH
P N
A T
CHAU
0115
ÔNG
Ổ PH
OGI
ỆT N
HY
HƯN

6.2.4. Tuân thủ các quy định về quản lý và sử dụng nước sạch, bảo vệ đồng hồ đo nước, hệ thống ống dẫn nước từ họng cấp nước về đến nơi sử dụng. Trường hợp đồng hồ đo nước bị mất hoặc hư hỏng như: đứt kẹp tri, vỡ, chảy mất kính, vỡ đường ống từ khởi thủy đến cụm hồ đồng hồ phải báo ngay cho bên A đến sửa chữa kịp thời.

6.2.5. Chỉ được lấy nước sạch qua đồng hồ được bên A lắp đặt, không được gian lận bằng bất cứ hình thức nào.

6.2.6. Thông báo kịp thời cho bên A khi có những dấu hiệu bất thường có thể gây mất nước, ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ, mất an toàn cho người và tài sản.

6.2.7. Khi không có nhu cầu sử dụng nước sạch, chuyển chỗ ở mới hoặc chuyển giao hợp đồng từ chủ thể này cho chủ thể khác thì bên B phải thông báo bằng văn bản cho bên A trước 10 ngày để làm các thủ tục theo quy định.

Điều 7. Tạm ngừng cấp nước, chấm dứt hợp đồng:

7.1. Tạm ngừng cấp nước trong các trường hợp sau:

- Do nguyên nhân khách quan như: Mất điện, sự cố hệ thống...
- Bên B có yêu cầu vì các lý do hợp pháp như: Tạm vắng, tạm ngừng sử dụng nước trong một thời gian nhất định nhưng không chấm dứt hợp đồng dịch vụ cấp nước.
- Bên B không thực hiện nghĩa vụ thanh toán hoá đơn tiền nước sau 15 ngày kể từ ngày bên A thông báo việc ngừng cấp nước hoặc vi phạm các quy định của hợp đồng dịch vụ cấp nước.

7.2 Chấm dứt hợp đồng cấp nước trong các trường hợp sau:

- Bên B không có nhu cầu sử dụng hoặc bên A không đủ điều kiện cấp nước.
- Hệ thống cấp nước của bên B hoặc bên A bị giải toả, di rời theo quyết định của cơ quan chức năng có thẩm quyền.
- Một trong hai bên không thực hiện các điều khoản của hợp đồng, vi phạm quy định quản lý và sử dụng nước, nghĩa vụ thanh toán tiền nước, các nghĩa vụ đã cam kết và những quy định hiện hành khác.
- Hai bên thoả thuận thanh lý và chấm dứt hợp đồng.

Điều 8. Xử lý vi phạm hợp đồng

Trong trường hợp các bên vi phạm các điều khoản của hợp đồng dịch vụ cung cấp nước thì tùy thuộc vào lỗi của bên vi phạm mà xác định mức độ bồi thường, xử phạt. Mức bồi thường, xử phạt căn cứ theo hợp đồng; Nghị định số 16/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính Phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Điều 9. Điều khoản chung:

- Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký.
- Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản đã thoả thuận trong hợp đồng, các quy định hiện hành của pháp luật về mua bán sử dụng nước sạch.
- Trường hợp phát sinh tranh chấp hai bên phải cùng nhau thương lượng để giải quyết trên cơ sở tôn trọng quyền lợi hợp pháp và chính đáng của nhau. Nếu không giải quyết được thì mỗi bên đều có quyền khởi kiện đề nghị Tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.
- Hợp đồng này được lập thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản.

Số điện thoại đường dây nóng để khách hàng liên hệ là: 1900.888.605 hoặc 0969.182.016.

ĐẠI DIỆN BÊN MUA
Tổng Giám đốc

HUGHES GLENN ANDREW

ĐẠI DIỆN BÊN BÁN
Giám đốc

ĐỖ BÁ ĐẠT

2103-C
TY
ÂN
ƯỚC
CH
T. HUNG

TY
ÂN
S
AM
YÊN

PHỤ LỤC

VỀ VIỆC BỒI THƯỜNG THIẾT HẠI KHI VI PHẠM HỢP ĐỒNG MUA BÁN NƯỚC SẠCH

1. Đối với những trường hợp vi phạm hợp đồng của Bên A

- Trường hợp Bên A cung cấp nước không đảm bảo chất lượng theo quy định ảnh hưởng đến sinh hoạt của người sử dụng thì phải bồi thường cho bên B toàn bộ số tiền bên B bỏ ra ứng với khối lượng nước không đảm bảo chất lượng.
- Khi bên A làm hư hỏng hệ thống cấp nước và đồng hồ đo nước thì bên A chịu trách nhiệm sửa chữa và thay thế phần hư hỏng cho bên B.
- Bên A ghi sai chỉ số đồng hồ đo nước dẫn đến thu tiền nước nhiều hơn thực tế sử dụng của bên B thì bên A hoàn trả số tiền thừa cho bên B.

2. Đối với trường hợp vi phạm hợp đồng của bên B

2.1: Đục đường ống, lấy nước không qua đồng hồ, không chế đồng hồ bằng mọi hình thức (tất cả các trường hợp trên bên A sẽ đơn phương ngừng cấp nước. Sau 03 tháng mới xem xét để cấp nước trở lại).

- Đục ống lấy nước không qua đồng hồ, bên B phải nộp tiền nước truy thu. Mức truy thu được tính như sau: Thời gian tính truy thu ít nhất là 01 năm (365 ngày) với lượng nước tính truy thu mỗi ngày bằng trung bình ngày dùng của tháng cao nhất trong năm, giá nước tính truy thu là giá dịch vụ. Đối với trường hợp thời gian lắp đặt <1 năm tính đến thời điểm phát hiện vi phạm thì mức truy thu được tính từ ngày lắp đặt bàn giao cụm đồng hồ.

- Không chế đồng hồ bằng mọi hình thức, bên B phải nộp tiền nước truy thu được tính như sau: Thời gian tính từ ngày lắp, bàn giao đồng hồ đo nước với mức tối thiểu là 20 giờ/ 01 ngày, lưu lượng nước tính bằng mức nhỏ nhất là 1,5 lít/giây, giá nước để tính truy thu là giá nước dịch vụ tại thời điểm xử lý vi phạm hợp đồng. Phải thay thế đồng hồ mới và kinh phí bên B chịu trách nhiệm thanh toán.

2.2: Tự ý di chuyển đồng hồ, để đồng hồ bị mất, hư hỏng, làm đứt niêm phong chì do lỗi của Bên B, bên B phải:

- Thanh toán toàn bộ chi phí cho việc tháo, kiểm định và lắp lại đồng hồ (trong trường hợp kiểm định đồng hồ không còn đảm bảo chất lượng hoặc làm mất đồng hồ thì bên B phải thanh toán chi phí thay đồng hồ mới).
- Tiền nước của tháng vi phạm được tính như sau: Lấy sản lượng nước của tháng cao nhất trong năm và thanh toán theo giá nước dịch vụ.

2.3: Thanh toán tiền nước không đúng thời hạn:

- Quá hạn 03 ngày thì bên B phải ký cam kết về việc không tiếp tục vi phạm
- Quá hạn 07 ngày thì bên A tạm ngừng cấp nước, sau khi thanh toán số tiền nợ thì mới được xem xét đầu nối trở lại. Mọi chi phí đầu nối bên B phải thanh toán.

2.4: Sử dụng nước không đúng mục đích như đã đăng ký, bán lại nước sạch không được sự đồng ý của bên A.

Bên B phải thanh toán tiền nước theo giá dịch vụ.



HUGHES GLENN ANDREW



ĐỖ BÁ ĐẠT

**BIÊN BẢN THỎA THUẬN
VỀ VIỆC ĐẦU NỐI LẮP ĐẶT ĐƯỜNG ỐNG CẤP NƯỚC
VÀ CỤM ĐỒNG HỒ ĐO NƯỚC SẠCH**

- Căn cứ Luật Dân sự năm 2015 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;
- Căn cứ Quyết định chủ trương đầu tư số: 984/QĐ-UBND ngày 19/4/2018 và Quyết định chủ trương đầu tư số 16/QĐ-UBND ngày 03/2/2016 của UBND tỉnh Hưng Yên và hồ sơ dự án kèm theo;
- Căn cứ Quyết định số: 1067/QĐ-UBND ngày 08/5/2019 của UBND tỉnh Hưng Yên, về việc phê duyệt giá bán nước sạch của Công ty cổ phần cấp nước Dạ Trạch đối với dự án: Nhà máy nước sạch xã Dạ Trạch và vùng lân cận thuộc địa bàn các huyện Khoái Châu và Văn Giang (giá chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng VAT).
- Căn cứ Thông báo số 211/UBND- KT1 ngày 24/5/2018 của UBND tỉnh Hưng Yên;

Hôm nay, ngày 11 tháng 04 năm 2025, tại Công ty cổ phần cấp nước Dạ Trạch, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên, chúng tôi gồm:

I. ĐẠI DIỆN BÊN A: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC DẠ TRẠCH

- Ông: **Đỗ Bá Đạt** Chức vụ: **Giám đốc.**
- Địa chỉ: Thôn Yên Vĩnh, xã Dạ Trạch, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.
- Mã số thuế: 0900652103
- Điện thoại: 1900.888.605 hoặc 0969.182.016.
- Fax: 0221.3.921.555

II. ĐẠI DIỆN BÊN B:

- Ông/Bà: **HUGHES GLENN ANDREW** Chức vụ: **Tổng giám đốc**
- Địa chỉ trụ sở: Lô E6 Khu Công nghiệp số 03, Xã Xuân Trúc, Huyện Ân Thi, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam
- Mã số thuế: 0901153932
- Điện thoại: +84934031900

Hai bên cùng nhau thỏa thuận và thống nhất về việc lắp đặt đường ống và 01 cụm đồng hồ đo nước sạch với các nội dung như sau:



Điều 1: Nội dung:

Bên A đồng ý đầu tư kinh phí lắp đặt 01 cụm đồng hồ đo nước sạch DN100, và phụ kiện hoàn chỉnh để bên B sử dụng (có bảng giá chi tiết kèm theo).

Khối lượng nước sạch sử dụng tối thiểu 550 m³/tháng, nếu sử dụng trong tháng ở dưới mức này hoặc không sử dụng Bên B sẽ thanh toán cho Bên A với giá trị tương ứng với 183 m³/tháng

Điều 2: Quyền lợi và nghĩa vụ của các bên:

- Sau khi lắp đặt cụm đồng hồ đo nước, bên B được quyền mua nước sạch của bên A cung cấp; Sau khi nhận Biên bản bàn giao, bên B có trách nhiệm bảo vệ cụm đồng hồ. Khi xảy ra mất cắp hoặc hư hỏng cụm đồng hồ do lỗi của Bên B, chi phí để khắc phục, sửa chữa, thay thế do Bên B thanh toán theo giá thỏa thuận.

- Trường hợp cụm đồng hồ bị hư hỏng do lỗi của Bên A, chỉ niêm phong bị đứt thì Bên B thông báo ngay cho Bên A để tiến hành kiểm tra, bấm chỉ hoặc thay đồng hồ đo nước khác, chi phí thay thế đồng hồ nước do Bên A thanh toán.

- Bên A có trách nhiệm cung cấp nước sạch theo tiêu chuẩn của Bộ Y tế về Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống. Trường hợp Bên B không thực hiện đúng trách nhiệm bảo vệ cụm đồng hồ, Bên A có quyền đơn phương chấm dứt thỏa thuận và thanh lý hợp đồng dịch vụ cấp nước.

Điều 3: Điều khoản chung:

- Hai bên thống nhất thực hiện đúng các nội dung trên. Trong quá trình thực hiện nếu gặp vướng mắc hai bên cùng nhau bàn bạc giải quyết trên tinh thần hợp tác thiện chí, tôn trọng quyền và nghĩa vụ của mỗi bên.

- Biên bản được đọc cho hai bên cùng nghe và cùng thống nhất với các nội dung nêu ở trên trước khi hai bên cùng ký kết. Biên bản được lập thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản ./.

ĐẠI DIỆN BÊN A
Giám đốc

ĐỖ BÁ ĐẠT

ĐẠI DIỆN BÊN B

HUGHES GLENN ANDREW

(Số: 104 LD/NTBG)

**BIÊN BẢN NGHIỆM THU LẮP ĐẶT
VÀ BÀN GIAO CỤM ĐỒNG HỒ ĐO NƯỚC**

Hôm nay, ngày 18... tháng 4... năm 2025; tại hiện trường Chúng tôi gồm các bên dưới đây:

1. Đại diện Bên A: Công ty cổ phần cấp nước Dạ Trạch (Đơn vị thi công lắp đặt đường ống và cụm đồng hồ đo nước sạch).

- Ông: Chức vụ:

- Ông: Chức vụ:

2. Đại diện Bên B: CÔNG TY CỔ PHẦN LOGOS VIỆT NAM HY 1

- Ông: Chức vụ:

- Ông: Chức vụ:

Cùng nhau tiến hành nghiệm thu công tác lắp đặt và bàn giao cụm đồng hồ đo nước và phụ kiện kèm theo như sau:

TT	Tên vật tư	ĐVT	Khối lượng	Ghi chú
1	<u>Đồng hồ DN100</u>	<u>Cái</u>	<u>1</u>	
2				
3				
4				
5				
6				
7				
8				
9				
10				

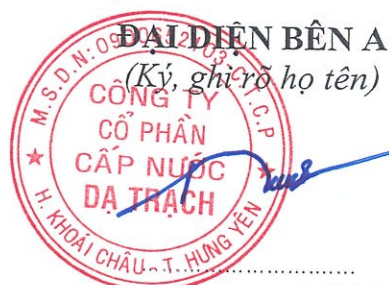
Số seri đồng hồ: 24.04.006.99... Chỉ số đồng hồ nước tại thời điểm lắp đặt 4.....m³
(Bên.....Mét khối).

3. Kết luận (Đồng ý nghiệm thu và bàn giao/ không đồng ý nghiệm thu và bàn giao): Đồng ý

Ghi chú: Sau khi nghiệm thu lắp đặt và bàn giao thì phần cụm đồng hồ đo nước và đường ống sau đồng hồ Bên B có trách nhiệm bảo vệ cụm đồng hồ và sửa chữa đường ống nếu hư hỏng. Bên A chịu trách nhiệm quản lý và sửa chữa đường ống phía trước cụm đồng hồ.



HUGHES GLENN ANDREW



**GIÁM ĐỐC
ĐỖ BÁ ĐẠT**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN
BÀN GIAO CỤM ĐỒNG HỒ ĐO
NƯỚC

(Số: /BG-NSTV)

Căn cứ Biên bản thỏa thuận về việc đóng góp kinh phí đầu nối lắp đặt cụm đồng hồ đo nước sạch ngày .../.../2023 của Hộ Ông/bà: ; Địa chỉ:

Căn cứ ý kiến tự nguyện của chủ hộ và sự thỏa thuận giữa hai bên.

Hôm nay, ngày 18 tháng 04 năm 2025, tại nhà ông/bà:

Chúng tôi gồm các bên dưới đây:

1. Đại diện Tổ lắp đặt đồng hồ:

- Ông (bà): Trần Văn Cường

Chức vụ: Tổ trưởng

- Ông (bà): Đào Công Thuận

Chức vụ: Kế toán ghi thu của tổ

2. Đại diện Hộ dân (Chủ hộ):

- Ông/Bà: Nguyễn Văn Trường

- Địa chỉ:

LO 5C

KCN số 3, An Thái, Hưng Yên

Cùng nhau tiến hành bàn giao 01 cụm đồng hồ đo nước với các loại vật tư như sau:

TT	Tên vật tư	ĐVT	Khối lượng	Ghi chú
1	Đồng hồ nước (ITRON) - DN15, thân đồng	Chiếc	01	Chưa nhận
2	Đai khởi thủy HDPE D...../20	Cái	01	"
3	Khẩu nối ren ngoài HDPE D20	Cái	03	"
4	Ống nhựa HDPE D20 PN12,5	Mét	05	"
5	Van đồng 2 chiều D15	Cái	01	"
6	Van đồng 1 chiều D15	Cái	01	"
7	Băng tan	Cuộn	02	"
8	Hộp đồng hồ	Cái	01	"
9	Cút đều HDPE D20	Cái	...	"

Vị trí lắp đặt: Tại trước cổng vào nhà hộ dân hay ngay sát chỉ giới sử dụng đất hoặc đến chân tường rào công trình của chủ hộ hoặc cơ quan trong điều kiện cho phép.

Số seri đồng hồ: 240400699 Chi số đồng hồ nước tại thời điểm lắp đặt: 40m³ (Một mét khối); Thời gian lắp đặt ngày 18 tháng 04 năm 2025.

3. Kết luận (Đồng ý bàn giao/ không đồng ý bàn giao): Đồng ý

Ghi chú: Sau khi bàn giao sử dụng cụm đồng hồ đo nước; Thị hộ khách hàng có trách nhiệm cùng với Nhà máy nước sạch bảo vệ cụm đồng hồ đo nước của gia đình mình).

ĐẠI DIỆN HỘ DÂN

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ng. Văn Trường

09 85.666.080

ĐẠI DIỆN TỔ LẮP ĐẶT

(Ký, ghi rõ họ tên)

Trần Văn Cường